HZJS-FA

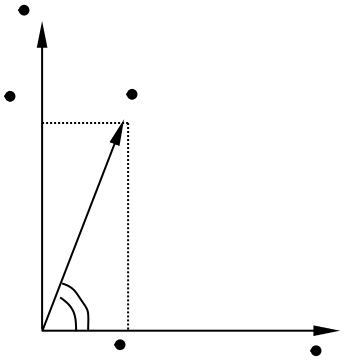

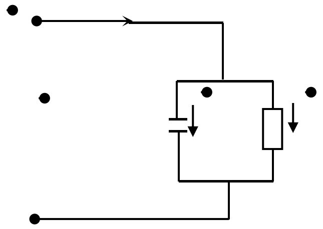

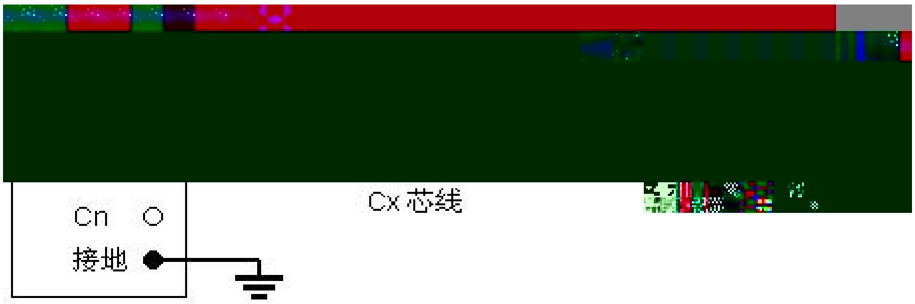
Cx 芯线
Cn
接地

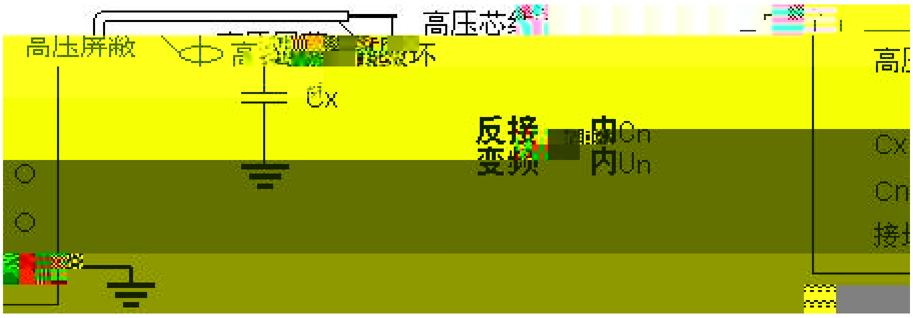
高压芯线
高压屏蔽
高压屏蔽环
Cx
反接
变频
内Cn
内Un
高压
Cx
Cn
接地

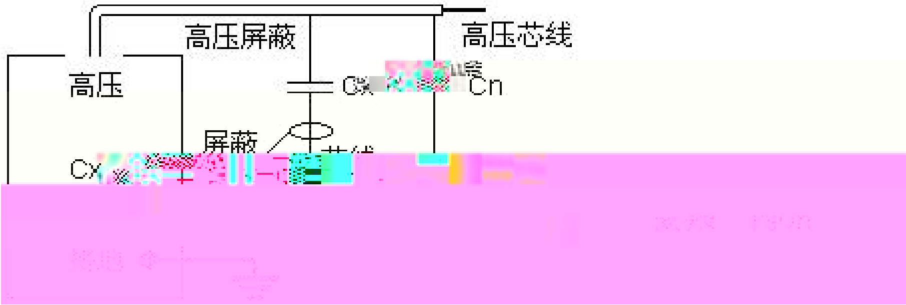
高压屏蔽
高压芯线
高压
Cx
Cn
屏蔽
芯线
Cx
接地

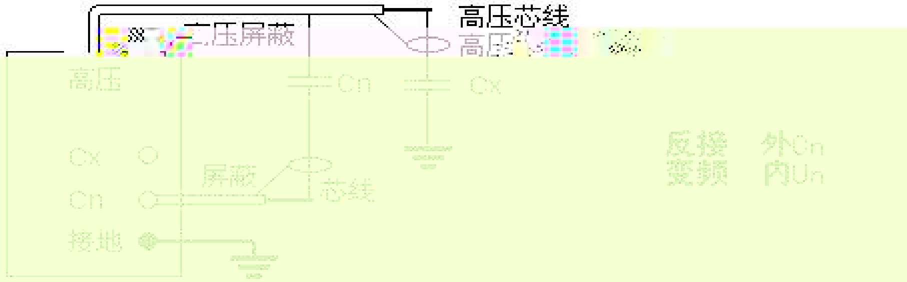
高压芯线
高压屏蔽
高压
Cn
Cx
反接
变频
外Cn
内Un
Cx
Cn
屏蔽
芯线
接地

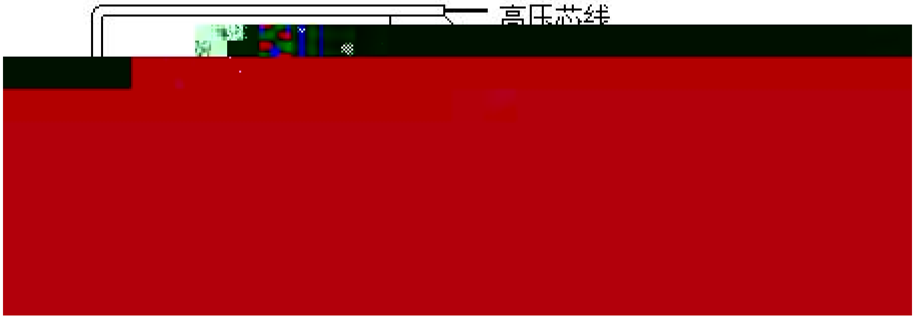
高压芯线

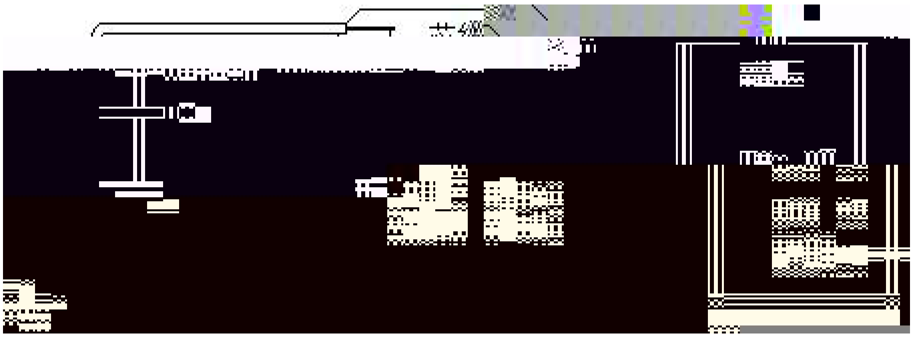
芯线

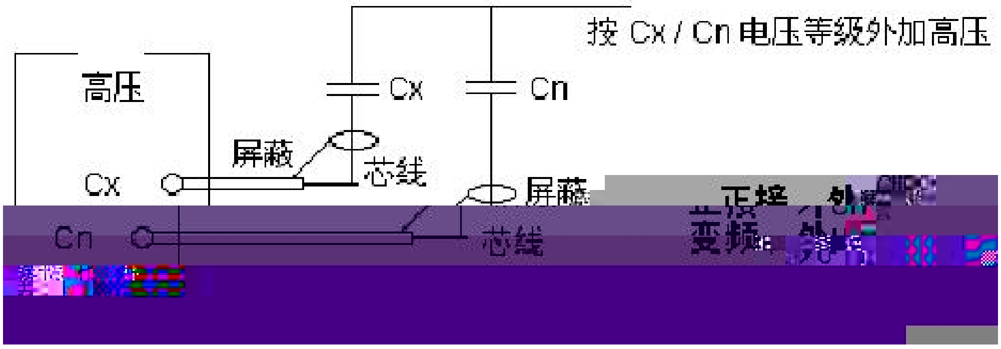
按 Cx / Cn 电压等级外加高压
高压
Cx
Cn
屏蔽
芯线
Cx
Cn
屏蔽
芯线
正接 外Cn
变频 外Un

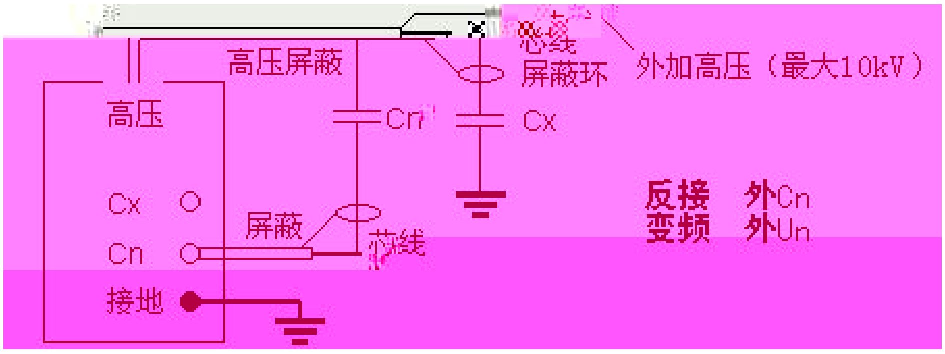
芯线
屏蔽环
外加高压（最大10kV）
高压屏蔽
Cn
Cx
高压
Cx
Cn
接地
屏蔽
芯线
反接 外Cn
变频 外Un

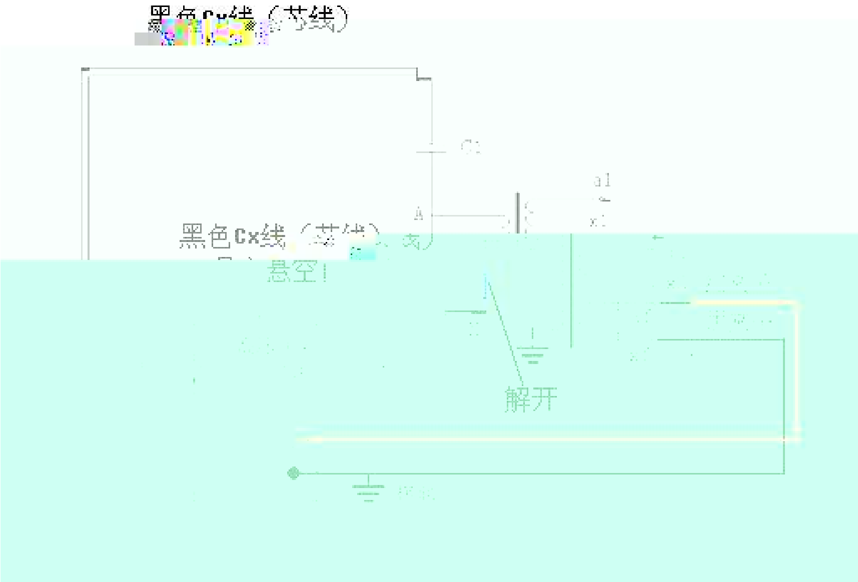
黑色Cx线（芯线）
Cn
A
a1
x1
黑色Cx线（芯线）
悬空！
解开

C1 C2

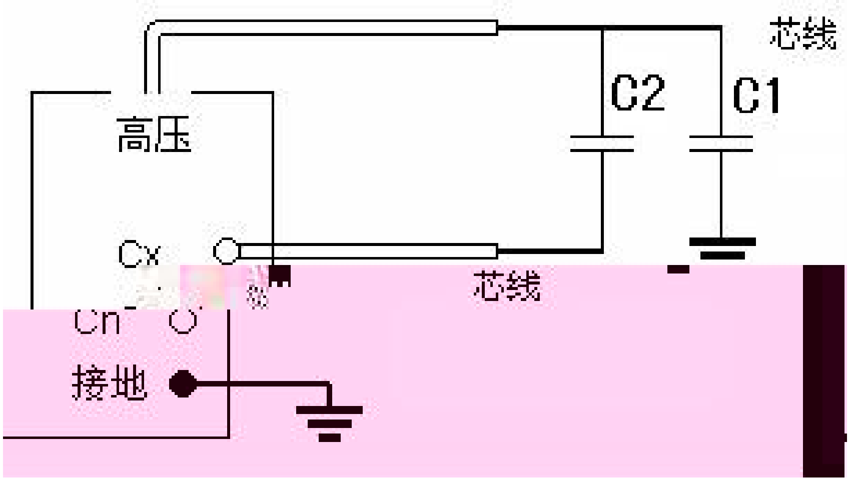
芯线
C2
C1
高压
Cx
芯线
Cn
接地

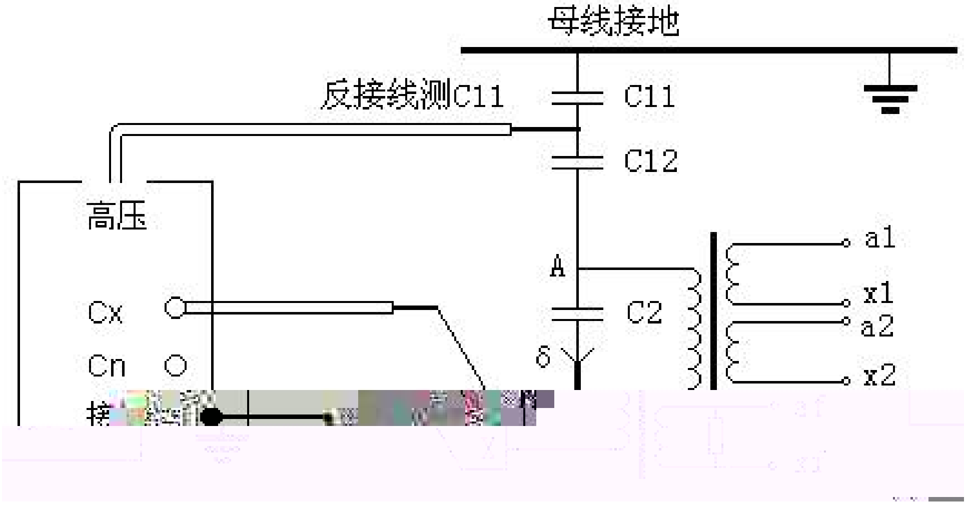
母线接地
反接线测C11
C11
C12
高压
A
Cx
C2
δ
a1
x1
a2
x2
Cn
接

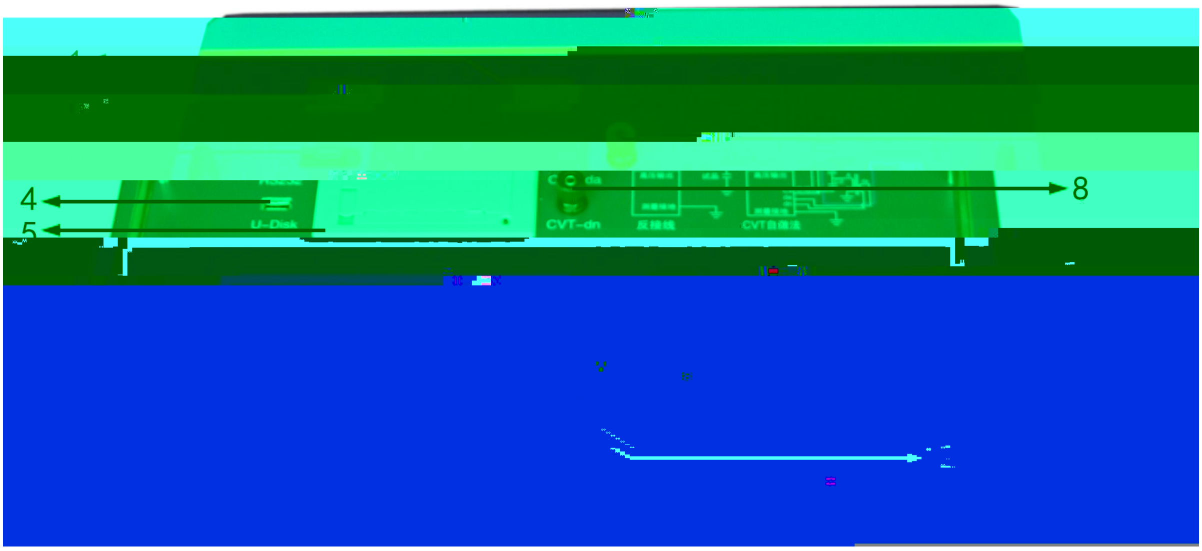
4
5
8
U-Disk
CVT-dn
反接线
CVT自激法

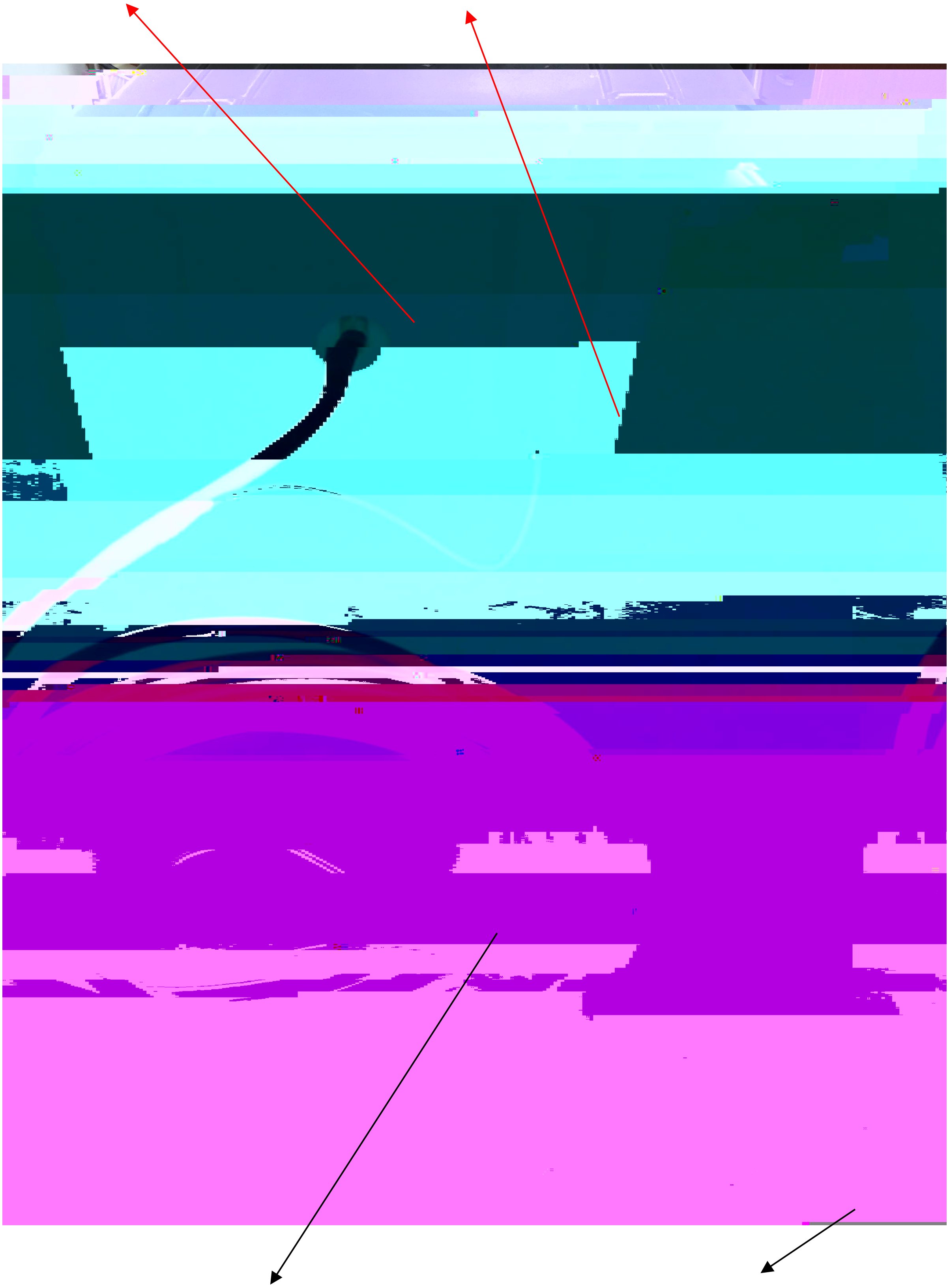

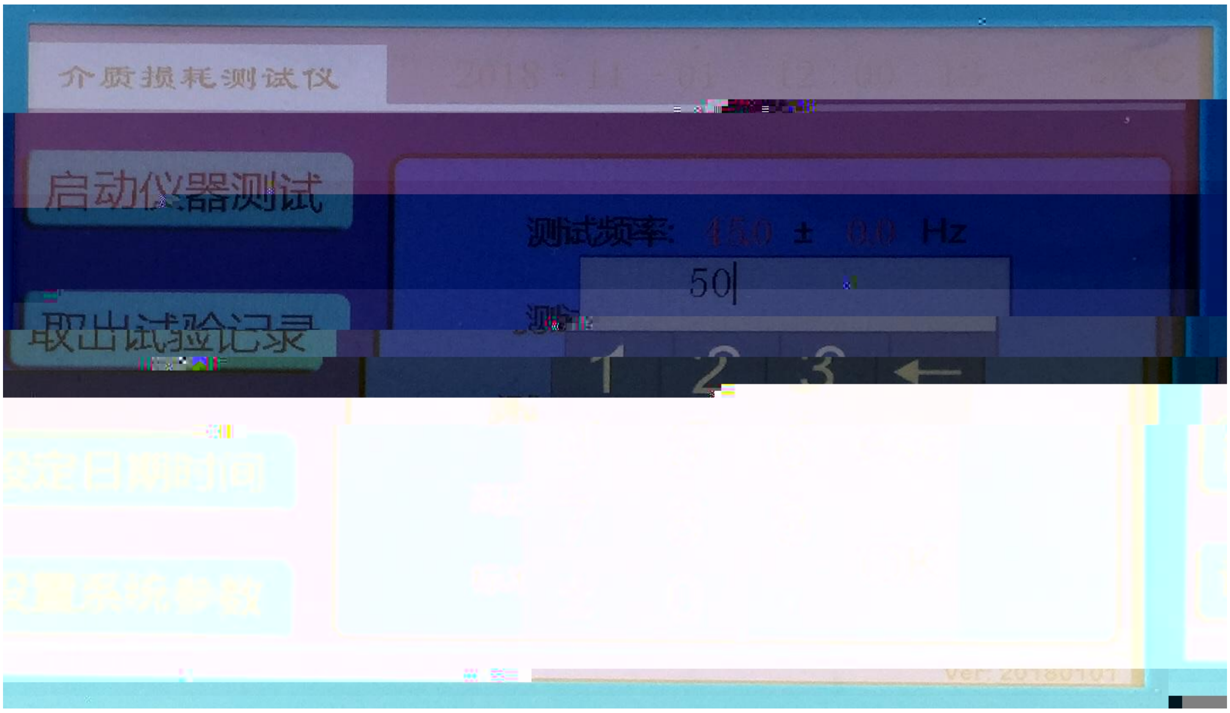

测试频率: 45.0 ± 0.0 Hz

50

介质损耗测试仪
启动仪器测试
取出试验记录
设定日期时间
设置系统参数
1
2
3
←
Ver: 20180101

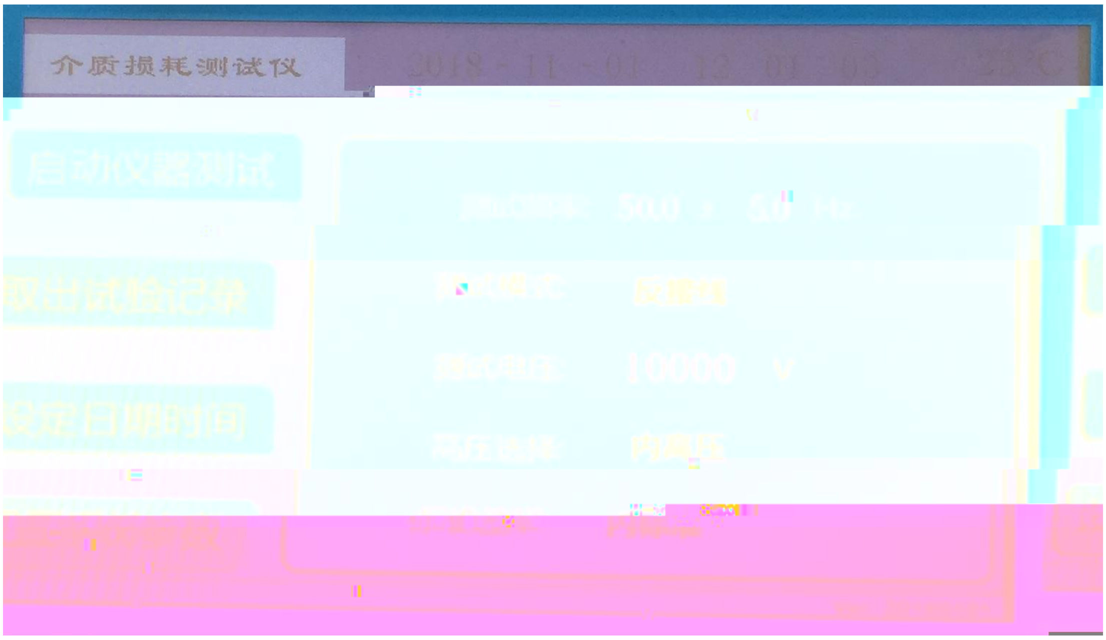
介质损耗测试仪
2018 - 11 - 01 12 : 01 : 03 25 °C
启动仪器测试
调出试验记录
设定日期时间

测试频率 50.0 ± 5.0 Hz

测试模式 反接线

测试电压 10000 V

高压选择 内高压

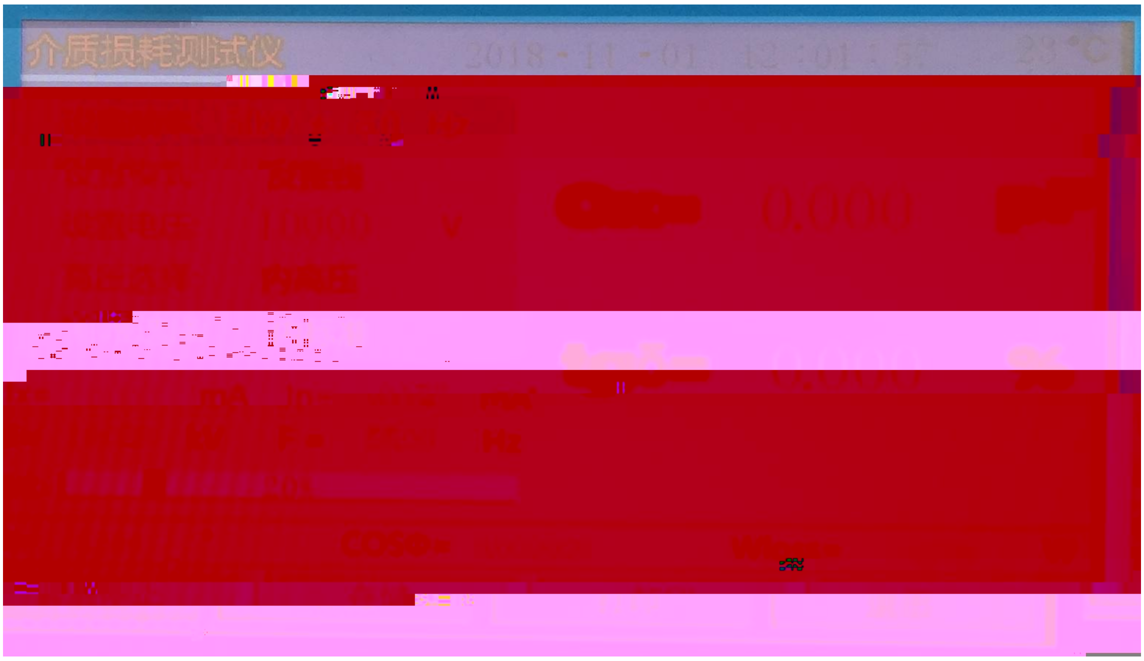
介质损耗测试仪
2018 - 11 - 01 12 : 01 : 57 23 °C

测试模式 反接线

测试电压 10000 V

高压选择 内高压

Cx 0.000 pF

tanδ 0.000 %

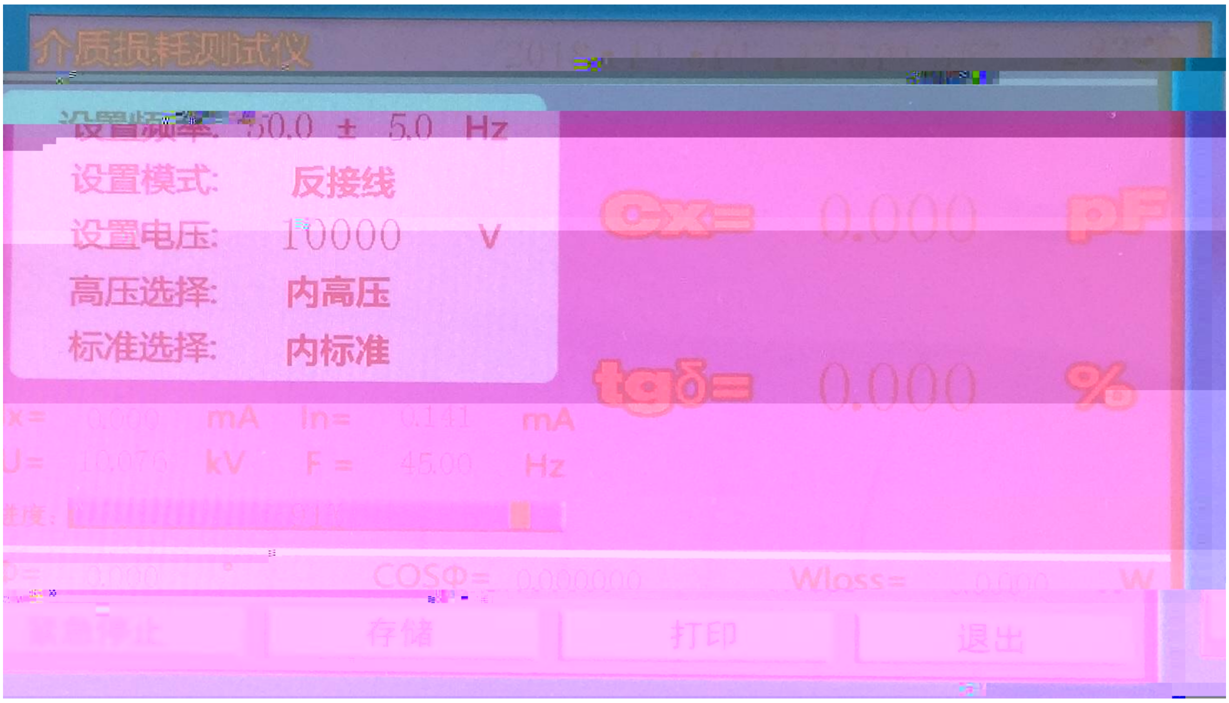

介质损耗测试仪

设置频率: 50.0 ± 5.0 Hz
设置模式: 反接线
设置电压: 10000 V
高压选择: 内高压
标准选择: 内标准

Cx= 0.000 pF
tgδ= 0.000 %

Ix= 0.000 mA In= 0.141 mA
U= 10.076 kV F = 45.00 Hz
进度:
Φ= 0.000 ° COSΦ= 0.000000 Wloss= 0.000 W

介质损耗测试仪 2018-11-01 12:04:29 24℃

设置频率: 50.0 ± 5.0 Hz
设置模式: 反接线
设置电压: 10000 V
高压选择: 内高压

Cx= pF

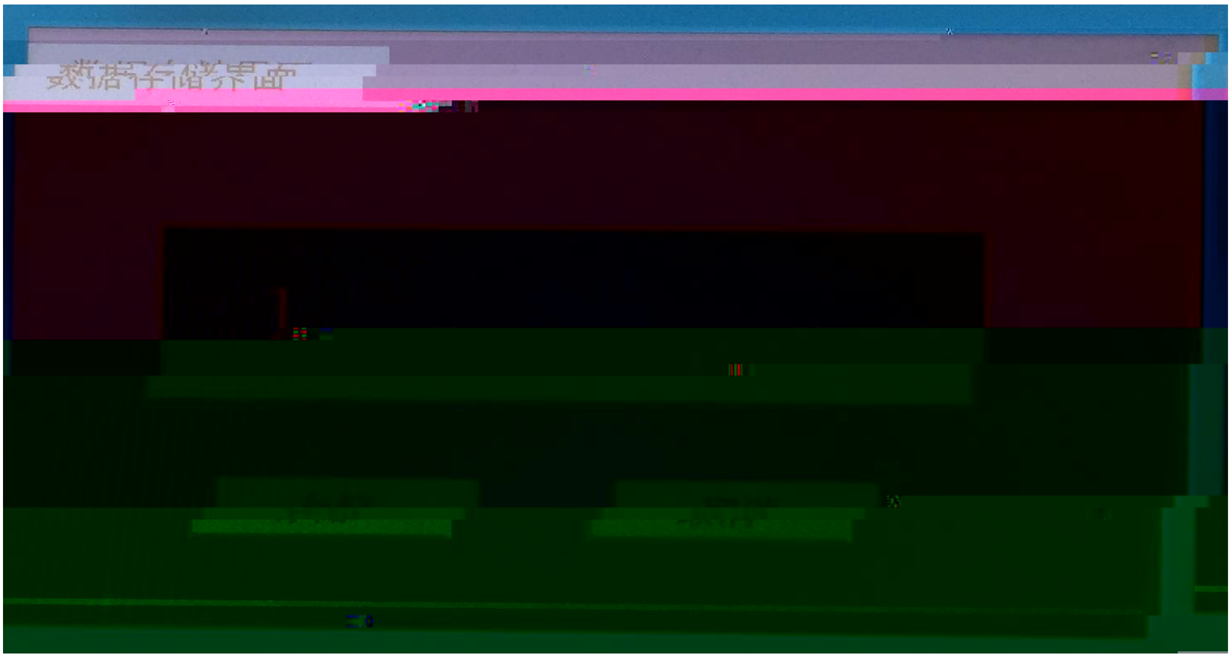
数据存储界面

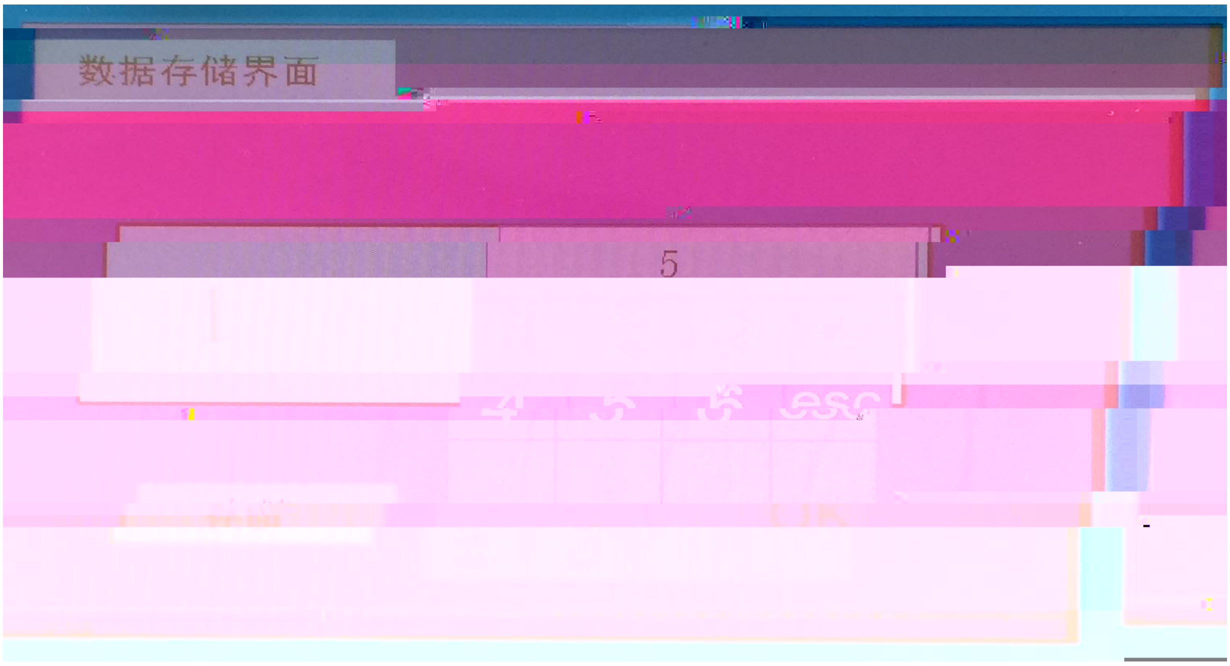
数据存储界面
5
esc

9 È